Thứ Hai, Ngày 10 Tháng 2 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nhóm thép cán đường tiến lên

▶ Thị trường điều chỉnh mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần với áp lực bán mạnh đến từ nhóm Thép sau thông tin áp thuế. Giá trị khớp lệnh tăng vọt, đặc biệt tăng mạnh ở nhóm cổ phiếu trụ VN30. Khối ngoại vẫn tiếp tục chuỗi bán ròng và chưa hề thay đổi xu hướng.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 11.94 điểm (-0.94%), đạt 1,263.26 điểm; HNX-Index giảm 1.52 điểm (-0.66%), đạt 227.97 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 21.03 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 925.16 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 442 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở HPG, MWG và VCB.

▶ STB (+2.67%), MSN (+1.62%), BCM (+1.29%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào đà tăng của thị trường. Ở chiều ngược lại, HPG (-4.69%), FPT (-2.81%), VCB (-0.86%) là ba mã gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường.

▶ Bảo hiểm, Dịch vụ tiêu dùng, Năng lượng là các nhóm ngành đóng góp tích cực nhất cho thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: BVH, OCH, CST

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index xuất hiện áp lực bán ngay từ đầu phiên và giảm điểm xuyên suốt phiên giao dịch. Kết phiên, thị trường đóng cửa với nến Bearish Engulfing (nến nhấn chìm suy giảm) cùng với thanh khoản gia tăng cho thấy lực bán gia tăng mạnh. Mặc dù vậy, xu hướng ngắn hạn vẫn được cho là tích cực khi đường MACD vẫn giữ tín hiệu đảo chiều dương trên đường zero. Sau khi gặp áp lực tại vùng kháng cự trên và không thể bứt phá, VN-index nhiều khả năng sẽ kiểm định lại vùng hỗ trợ dưới ở vùng 1250 – 1255.

Ở kịch bản tích cực, VN-Index xuất hiện cây nến xanh với thân nến rộng trong các phiên tiếp theo giúp khẳng định sự kiểm soát của phe mua và giúp VN-Index tiến đến kiểm định đỉnh cũ 1,300. Ở kịch bản tiêu cực hơn, VN-Index tiếp tục giảm mạnh cùng thân nến rộng, đánh mất xu hướng uptrend trên cả đồ thị ngày lẫn tuần. Khi đó hỗ trợ tiếp theo sẽ là vùng 1,180 - 1,200 điểm.

Chiến lược: Thị trường đang theo xu hướng trading sideway chủ đạo. Nếu trading ngắn hạn, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng 1,240 điểm và chốt lời dần khi tiến về 1,300 điểm. Với chiến lược nắm giữ, nhà đầu tư có thể giải ngân thêm khi VN-Index vượt khỏi và bảo vệ thành công vùng 1,300 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,263	-0.9	2.7	5.4	13.8	1.7	5,319,643
VN30 Index	1,331	-0.7	2.9	9.7	10.9	1.6	3,715,440
VN Midcap	1,899	-1.4	4.8	5.9	18.3	1.5	994,438
VN Smallcap	1,448	-1.1	4.0	2.7	18.7	1.1	272,768
HNX Index	228	-0.7	3.9	-1.3	16.7	1.2	311,801
UpCom	97	-0.6	4.9	8.2	13.4	1.8	1,604,617

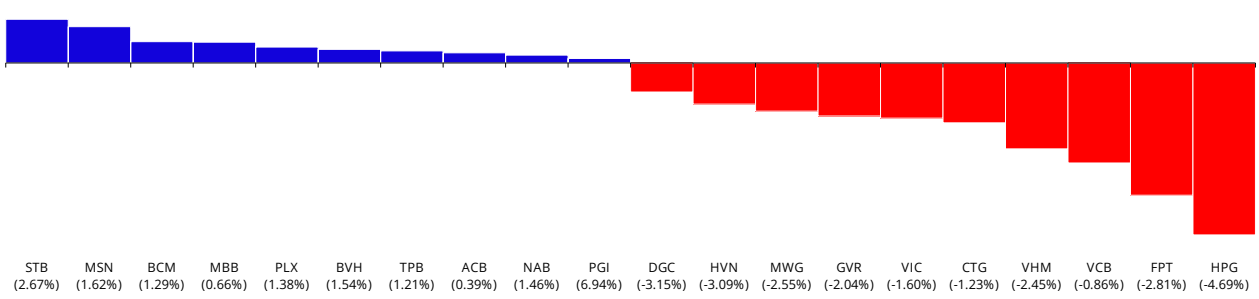
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.9	0.7	-4.2	1.2	26.2	3.3	124,687
Bảo hiểm	1.3	6.9	4.2	24.1	15.6	1.6	52,512
Bất động sản	-1.5	-0.9	-2.5	-8.1	13.0	1.1	666,723
CNTT	-2.7	-3.1	-6.6	53.5	27.2	5.6	227,219
Dầu khí	0.9	6.0	42.7	7.0	22.3	2.5	64,340
Dịch vụ tài chính	-0.4	6.5	-1.5	-3.4	19.6	1.5	190,174
Tiện ích	-0.3	1.0	-0.9	-4.9	18.7	1.9	286,816
Du lịch và Giải trí	-2.2	-1.0	-5.0	28.0	13.2	10.0	122,395
Hàng & DV CN	-1.8	3.7	0.3	9.6	13.1	1.6	145,796
Hàng CN & Gia dụng	-2.3	0.9	-4.2	6.5	14.2	1.8	59,481
Hóa chất	-2.1	2.2	-4.7	10.5	Khối ngoạ	1.9	219,698
Ngân hàng	-0.3	5.2	3.2	9.6	9.3	1.6	2,185,065
Ô tô và phụ tùng	-1.5	1.4	-0.6	-8.8	27.6	1.2	14,307
Tài nguyên Cơ bản	-4.2	-0.6	-4.9	-3.6	17.3	1.3	208,480
Th.phẩm & Đồ uống	0.0	1.3	-2.6	-0.2	20.2	2.4	421,352
Truyền thông	-3.5	26.8	3.6	63.4	18.8	1.6	3,088
Xây dựng và Vật liệu	-1.2	3.1	3.0	0.8	24.5	1.4	129,793
Y tế	-0.9	0.8	0.0	14.3	18.3	2.2	40,099

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	108	0.2	-0.7	-1.3	3.1	-0.2	4.0
USD/JPY	152	0.6	-1.6	-3.5	-0.9	-3.1	2.0
USD/CNY	7	0.2	0.9	-0.4	1.3	0.1	1.6
KRW/USD	1,452	0.2	-0.7	-1.3	3.6	-1.4	9.3
EUR/USD	1	0.0	0.2	-0.8	3.2	0.2	4.3
USD/VND	25,385	0.3	0.4	0.1	0.3	-0.4	3.9
Dầu Thô	71	0.7	-2.3	-6.6	1.6	-0.3	-7.0
Xăng	237	12.6	11.9	14.3	17.8	18.4	1.3
Khí đốt	3	3.3	2.0	-14.3	28.1	-5.9	85.1
Than	107	-1.6	-7.1	-9.3	-24.6	-14.4	-11.0
Vàng	2,899	1.3	3.0	7.8	10.7	10.5	43.5
Thép cuộn	3,451	-0.1	-0.1	3.0	-4.2	-0.6	-14.6

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VHD – Bất động sản: CTCP Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị Vinahud vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2024 với số lỗ lũy kế sau thuế cả năm 2024 là 178 tỷ đồng, nâng lỗ lũy kế đến cuối năm 2024 lên 312.6 tỷ đồng.

2. VSC – Cảng biển: Lãi tăng mạnh trong năm 2024 đến từ đánh giá lại khoản đầu tư vào Cảng Nam Hải Đình Vũ, nhưng Công ty cổ phần Container Việt Nam (Viconship) chịu thêm áp lực chi phí lãi vay khi dư nợ vay tăng cao và hơn 450 tỷ đồng lợi thế thương mại phải khấu hao trong tương lai.

3. VTP – Logistics: Tổng CTCP Bưu chính Viettel vừa công bố kết quả tài chính ấn tượng trong quý IV/2024, với lãi sau thuế vượt mốc 130.4 tỷ đồng. Đây là mức lợi nhuận theo quý cao nhất trong vòng 4 năm qua.

4. VKC – Công nghiệp: CTCP VKC Holdings ghi nhận lỗ 22,16 tỷ đồng trong quý IV, luỹ kế năm 2024 ghi nhận lỗ 158.29 tỷ đồng và nâng tổng lỗ luỹ kế lên 463.6 tỷ đồng, bằng 231.8% vốn điều lệ.

5. DSN – Dịch vụ giải trí: Công viên nước Đầm Sen ghi nhận doanh thu và lợi nhuận năm 2024 đều sụt giảm so với năm 2023. Lũy kế cả năm 2024, công ty ghi nhận 218 tỷ đồng doanh thu thuần và 93 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, giảm lần lượt 12%, 18% so với cùng kỳ.

6. VIC – Bất động sản: Tổng Giám đốc Tập đoàn Vingroup cho biết, mới đây Vingroup đã đặt chân vào lĩnh vực sẽ là xu hướng của tương lai là robot học, người máy đa năng với việc thành lập 2 công ty mới và VinRobotics, VinMotion.

7. NT2 – Năng lượng: Năm 2024, Nhơn Trạch 2 ghi nhận hơn 72 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, giảm đến 85% so với năm 2023 và là mức lãi ròng thấp nhất trong 10 năm trở lại.

8. PC1 – Tiện ích: Theo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, PC1 đã vi phạm lỗi công bố thông tin và Công ty không có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

9. MZG – Nguyên vật liệu: Miza có doanh thu năm 2024 đạt 4,447 tỷ, Lợi nhuận đạt 72.7 tỷ, tăng so với 2023. Tuy nhiên, dòng tiền thuần trong năm âm 43 tỷ đồng, cổ phiếu trượt dài.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Masan High-Tech Materials - MSR

MSR – Nguyên vật liệu: Masan High-Tech được kỳ vọng sẽ hưởng lợi khi Trung Quốc kiểm soát xuất khẩu loại khoáng sản quan trọng như sản phẩm tinh quặng vonfram



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/9/2025	2/10/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Tài nguyên Cơ bản	120.3	600	2,101	954	
2	Công nghệ Thông tin	46.6	642	1,220	832	
3	Dịch vụ tài chính	37.4	931	2,031	1,478	
4	Ngân hàng	27.0	4,013	4,483	3,530	
5	Du lịch và Giải trí	26.3	120	166	131	
6	Bảo hiểm	25.7	89	59	47	
7	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	21.3	846	1,116	920	
8	Y tế	21.0	69	75	62	
9	Truyền thông	20.0	34	41	35	
10	Dầu khí	19.8	128	178	148	
11	Hóa chất	18.6	532	636	536	
12	Thực phẩm và đồ uống	16.8	824	1,169	1,001	
13	Bán lẻ	14.2	641	542	475	
14	Hàng cá nhân & Gia dụng	14.2	186	233	205	
15	Bất động sản	8.1	1,439	1,861	1,721	
16	Xây dựng và Vật liệu	6.1	1,061	974	918	
17	Ô tô và phụ tùng	-6.6	45	66	71	

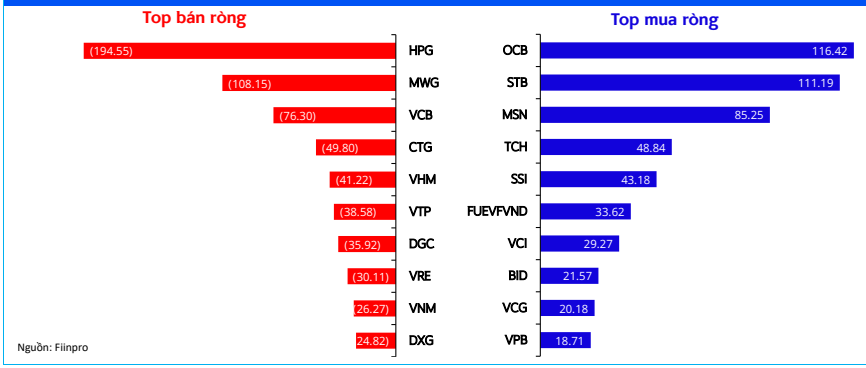
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	25,400	-4.7	-3.8	-4.7	329	1,580.5	
STB	Sacombank	Ngân hàng	38,450	2.7	5.2	4.2	128	809.8	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	142,000	-2.8	-2.4	-6.9	43	1,110.3	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	150,600	-7.0	-6.9	10.0	242	403.1	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,600	0.6	-0.3	4.2	127	501.4	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	28,950	0.5	-0.3	-1.5	150	417.6	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	68,800	1.6	1.2	-1.7	91	476.2	
MBB	MBBank	Ngân hàng	22,900	0.7	3.9	4.9	74	443.2	
ACB	ACB	Ngân hàng	25,800	0.4	2.8	0.0	99	363.2	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	16,900	-4.5	-4.0	-8.4	261	226.0	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	24,900	-0.4	0.4	-4.4	56	395.0	
TPB	TPBank	Ngân hàng	16,750	1.2	3.7	0.6	87	294.9	
CTR	Công trình Viettel	Xây dựng và Vật liệu	121,600	-3.5	-2.7	-2.3	121	234.2	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	107,600	-3.2	-2.5	-7.7	100	248.8	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	20,500	0.0	2.0	4.1	79	240.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
PLX	Petrolimex	Dầu khí	40,400.0	1.4	2.8	7.7	1.6	40.40	
TSC	Kỹ thuật NN Cần Thơ	Hóa chất	2,600.0	2.8	6.6	7.0	4.5	2.60	
DAH	Tập đoàn Khách sạn Đông Á	Du lịch và Giải trí	3,600.0	2.3	1.7	5.9	2.5	3.60	
APH	Tập đoàn An Phát Holdings	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7,240.0	0.0	2.0	3.4	0.0	7.24	
HDC	Phát triển Nhà BR-VT	Bất động sản	24,050.0	-1.0	-0.2	-4.0	-1.1	24.05	
SMC	Đầu tư Thương mại SMC	Tài nguyên Cơ bản	5,760.0	-6.8	-4.8	-31.1	-6.9	5.76	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	16,900.0	-4.5	-4.0	-8.4	-4.6	16.90	
GIL	XNK Bình Thạnh	Hàng cá nhân & Gia dụng	16,700.0	-6.4	-4.6	-19.7	-6.5	16.70	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	25,400.0	-4.7	-3.8	-4.7	-4.8	25.40	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	150,600.0	-7.0	-6.9	10.0	-8.0	150.60	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

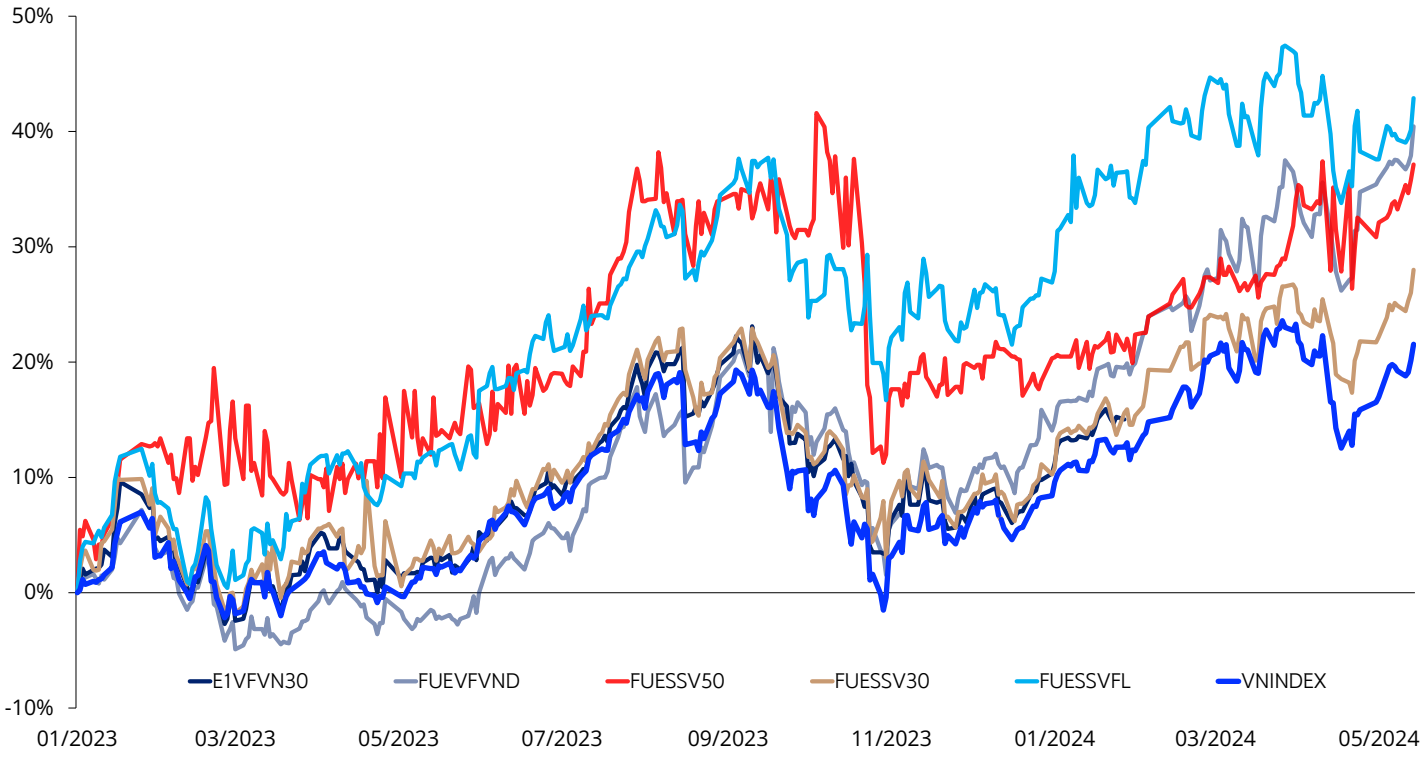
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
2/10/2025	1,716.6	2,159.1	-442.4
2/7/2025	1,709.2	2,820.3	-1,111.1
2/6/2025	1,224.3	1,570.1	-345.8
2/5/2025	1,765.9	2,131.0	-365.1
2/4/2025	1,421.9	2,376.8	-954.9
2/3/2025	1,719.4	3,180.8	-1,461.3
1/24/2025	2,267.0	1,633.1	633.9
1/23/2025	1,639.3	1,492.8	146.5
1/22/2025	905.4	1,154.8	-249.4
1/21/2025	1,483.1	1,646.6	-163.5
1/20/2025	801.1	1,048.9	-247.8
1/17/2025	1,724.7	2,199.5	-474.7
1/16/2025	995.6	4,101.8	-3,106.2
1/15/2025	928.5	1,333.4	-404.9
1/14/2025	697.3	1,327.1	-629.8
1/13/2025	1,371.3	1,442.4	-71.1

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,300	-0.5%	2.7%	-0.8%	586,500	13.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	20,040	-0.5%	2.0%	-0.3%	12,200	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	22,410	0.3%	5.2%	1.4%	547,300	12.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,760	-0.1%	1.6%	-2.3%	2,085,400	68.2	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,840	-0.8%	2.4%	-0.4%	48,000	0.9	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,550	-0.7%	2.2%	-0.9%	13,300	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,000	-1.2%	2.2%	-1.7%	200	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,400	-2.1%	10.8%	10.6%	1,900	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,900	-0.4%	0.9%	-0.8%	8,900	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,860	-1.4%	3.7%	-1.2%	34,400	0.4	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	13,290	-0.3%	5.8%	1.5%	4,700	0.1	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,610	-2.1%	1.0%	-3.9%	700	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,630	2.5%	1.9%	-1.6%	5,000	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,230	n.a	1.1%	-2.7%	1,200	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	-1.5%	5.2%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	256.4	(193,412)	(654,724)	11.2	14.5	1.0	2.06	1.6	10.1	59.7
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.1	-	-	14.6	25.8	0.7	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.7	(12,822)	(698)	10.1	19.5	1.0	2.38	1.3	8.2	82.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	492.8	41,010	(145,967)	15.8	18.1	1.0	2.19	1.9	12.1	81.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	10.1	15.0	0.9	1.70	1.6	11.3	47.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.8	-	-	10.3	17.5	0.9	1.89	1.6	10.2	62.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	37,407	364,781	11.0	16.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	19.3	47.5	0.8	1.82	1.6	11.6	49.2
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	70.0	-	34,130	10.7	19.5	0.9	2.01	1.6	10.7	64.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.5	-	-	6.0	23.0	0.9	1.30	1.5	17.1	46.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.9	-	1,224	12.6	21.1	0.9	2.16	1.4	8.5	71.8
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-	(97,021)	14.6	18.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-3.9	33.7	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	n.a	n.a	1.0	2.19	1.8	12.0	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities